

Thực trạng và yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động sau bài giảng môn Công tác Đảng, Công tác Chính trị của học viên Tiểu đoàn 7, Trường Sĩ quan Chính trị

Uông Trọng Bình*

* Trường Sĩ quan Chính trị

Received: 10/2/2024; Accepted: 18/2/2024; Published: 3/3/2024

Abstract: Post-lecture activities are a part of the educational process in academies and schools. These are activities organized outside of class time. From assessing the current situation of improving the quality of activities after lectures on Party work and political work of students of Battalion 7 (training political officers at the third year of division level), Officer School Politically, it is necessary to clearly define the requirements on this issue.

Keywords: Post-lecture activities, Party work, political work, Political Officer School

I. Mở đầu

Hoạt động sau bài giảng (HĐSBG) là một bộ phận của quá trình GD ở các học viện, nhà trường. Đó là những hoạt động được tổ chức ngoài giờ học các môn học trên lớp. Các hoạt động sau BG ở Trường Sĩ quan Chính trị (TSQCT) hiện nay đa dạng, phong phú, đan xen nhau như: Tự học, xêmina; bài tập thực hành, trao đổi bài học, phần học; hệ thống kiến thức; Thu hoạch phần; tiểu luận; giới thiệu nghiên cứu, trao đổi, thu hoạch tác phẩm kinh điển; kiểm tra, thi kết thúc học phần; kiến tập và giảng tập... Từ đánh giá thực trạng NCCL của HĐSBG môn Công tác Đảng, Công tác chính trị (CTĐ, CTCT) của HV D7 (đào tạo CB chính trị cấp phân đội năm học thứ ba), TSQCT, cần phải xác định rõ những yêu cầu về vấn đề này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng NCCL của HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT

2.1.1. Những kết quả đã đạt được

-NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7 đã được Đảng ủy, chỉ huy D7 và các lớp (đại đội HV) thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất cả về nhận thức và tổ chức thực hiện

Về cơ bản lãnh đạo, chỉ huy D7, lớp, các cơ quan, khoa GV đều có nhận thức đúng đắn ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động sau BG, xem đây là khâu đột phá quan trọng nhằm NCCL GD ĐT, vai trò của người học, đặc biệt thể hiện qua việc phát huy trách nhiệm của HV đối với NCCL GD - ĐT của TSQCT. Trong những năm qua, Đảng ủy, chỉ huy D7 luôn đề cao vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo và chỉ đạo tổ chức thực hiện, coi đó là một trong những nội dung

quan trọng nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trung tâm của đơn vị. Trong Nghị quyết lãnh đạo thường kỳ luôn đề cập đến việc phát huy tính tích cực, tinh thần trách nhiệm của HV trong HT, RL nói chung và tham gia thực hiện các hoạt động sau BG nói riêng, tổ chức hoạt động bồi dưỡng về nội dung, phương pháp, kỹ năng thực hiện HĐSBG cho HV. Chỉ huy, chính trị viên D7 luôn quán triệt nghiêm túc và chủ động GD nâng cao nhận thức cho các lực lượng về vị trí, vai trò HĐSBG; xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ trực tiếp bồi dưỡng giúp đỡ HV trong HT, nghiên cứu khoa học cho CB; tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất cũng như tài liệu cho HV, thường xuyên động viên tinh thần HT của HV... Các khoa GV và cơ quan cũng đã quan tâm, triển khai nhiều hoạt động cụ thể từ xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch GD, bồi dưỡng đến xác định nội dung, hoạt động PP HĐSBG cho HV... Đó là những yếu tố cơ bản quan trọng góp phần bồi dưỡng kỹ năng HĐSBG cho HV D7.

-Đội ngũ CB quản lý và GV đã thường xuyên quan tâm thực hiện các biện pháp NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7

Từng bước đổi mới nội dung, hoạt động, biện pháp bồi dưỡng; chất lượng HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7 ngày càng đi vào chiều sâu, đạt chất lượng tốt. Đối với đội ngũ CB D7, qua điều tra cho thấy 80% HV đánh giá đội ngũ CB đã thường xuyên tập trung xây dựng động cơ, trách nhiệm trong thực hiện HĐSBG môn CTĐ, CTCT cho HV và 70% HV đánh giá D7 đã làm tốt công tác rút kinh nghiệm hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT theo từng học kỳ, năm học,

28% HV cho rằng CB D7 thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng các nội dung, phương pháp, kỹ năng thực hiện các hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT cho HV. Đối với đội ngũ GV, qua khảo sát, 76% HV cho rằng: GV chú trọng xây dựng động cơ và ý thức trong hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT cho HV; 48% đánh giá GV đã chủ động hướng dẫn HV PPhoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT và đa số HV đánh giá đội ngũ GV đã thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng các kỹ năng cơ bản như: hướng dẫn cách chuẩn bị nội dung, PPLựa chọn, phân vai, chuẩn bị nội dung tập bài, lựa chọn nội dung phát biểu, cách phân tích, luận giải vấn đề HDSBG, tìm và sử dụng tài liệu nghiên cứu...

- Đã phát huy được vai trò của các lực lượng liên quan trong NCCL hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT của HV D7

Các cơ quan chức năng của TSQCT luôn phát huy cao vai trò trách nhiệm, tích cực tham gia việc trong NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7 cho HV theo vị trí, chức năng của mình. Từng bước NCCL công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch GD - ĐT, NCKH, bảo đảm tính chủ động theo sát đối tượng và phù hợp theo yêu cầu thực tế.

- HV D7, TSQCT cơ bản xác định tốt động cơ HT, RL; nhận thức đúng đắn về vai trò của HDSBG môn CTĐ, CTCT; bước đầu biết vận dụng một số kỹ năng vào thực hiện nhiệm vụ học tập, NCKH.

Qua khảo sát cho thấy về cơ bản động cơ của HV D7 xuất phát từ mục tiêu lý tưởng, trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của công dân; đáp ứng với nhu cầu, nguyện vọng của bản thân chiếm tỉ lệ 93%; các lý do khác chỉ chiếm 7%. Như vậy, về cơ bản HV D7 đã xác định tốt động cơ HT và RL đúng đắn. Phần lớn HV đều có ý thức tự học, tự tu dưỡng, RL bản thân mình theo mục tiêu, yêu cầu ĐT của TSQCT, biến quá trình ĐT thành tự ĐT.

Về cơ bản, HV có bản lĩnh chính trị vững vàng, an tâm HT, có thái độ động cơ đúng đắn trong HT, RL và tham gia NCKH. Học viên phần lớn đều có sự chuyển biến tích cực về trình độ nhận thức, PPHT sau khi được GD, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tiến hành HDSBG môn CTĐ, CTCT, đặc biệt đã hình thành được nhu cầu, có niềm tin vào khả năng của bản thân, vận dụng vào trong giải quyết các vấn đề HT ngày càng được nâng lên.

Nhận thức của học viên về sự cần thiết trong NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7:

Mức độ vận dụng các kỹ năng vào quá trình

HDSBG: Thông qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy mức độ rất thành thạo, thành thạo các kỹ năng HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV được biểu hiện cụ thể như sau: các kỹ năng thuộc nhóm xác lập vấn đề HDSBG, mức độ rất thành thạo chiếm 13,3 %; mức độ thành thạo 58,8%; chưa thành thạo 27,9% [6].

2.1.2. Một số hạn chế còn tồn tại

- Nhận thức về sự cần thiết và vai trò NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7 của một số chủ thể, lực lượng chưa cao

Đội ngũ GV và CB D7 mặc dù đã nhận thức đúng đắn về vai trò và tầm quan trọng của việc trong NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, tuy nhiên một số GV và CB D7, việc trong NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7 vẫn còn chưa được quan tâm đúng mức; quá trình tiến hành còn thiếu tính chủ động, tích cực; hiệu quả tổ chức thực hiện nội dung, hoạt động, biện pháp NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7 còn hạn chế.

- Đối với chủ thể trong NCCL hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT của HV D7: Đối với đội ngũ GV, đã thực hiện đổi mới PPhoạt động theo hướng tăng cường sử dụng các PPDH tích cực, tăng cường các HDSBG. Tuy nhiên, PP truyền đạt còn mang tính một chiều, thiếu tính định hướng, gợi mở vẫn tồn tại ở một số GV, chưa tạo được sự cuốn hút cũng như niềm say mê HT, nghiên cứu, điều đó ảnh hưởng lớn đến tính tích cực cũng như kết quả HDSBG của HV.

- Sử dụng các phương thức trong NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT của đội ngũ CB D7 chưa thật khoa học: Công tác xây dựng chuẩn bị cơ sở, tiền đề cho các HDSBG cho học viên của đội ngũ CB D7, lớp có lúc chưa thường xuyên như: xây dựng động cơ, ý thức trách nhiệm cho HV HDSBG là 20%; hướng dẫn HV lập kế hoạch HDSBG là 50%; công tác tổng kết rút kinh nghiệm có lúc chưa thường xuyên là 30%. Ngoài ra, qua các ý kiến thăm dò còn cho thấy mức độ sử dụng các phương thức trên của đội ngũ CB D7, lớp có lúc, có thời điểm còn chưa thực hiện thường xuyên, hoặc có được thực hiện nhưng mang tính hoạt động, chưa đem lại hiệu quả thiết thực.

- Một số HV vẫn còn có xu hướng ý lại, dựa dẫm, thiếu tinh thần cố gắng: Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn HV khi được hỏi, họ đều nhất trí cho rằng HDSBG môn CTĐ, CTCT, cũng như phát huy trách nhiệm để NCCL HDSBG môn CTĐ, CTCT là rất cần đối với bản thân mỗi HV D7. Tuy nhiên, vẫn có một số ít HV chưa thấy được vị trí, vai trò của HDSBG đối với quá trình HT và RL theo mục tiêu, yêu cầu cầu ĐT và sự cần thiết trong NCCL HDSBG

môn CTĐ, CTCT.

2.2. Yêu cầu NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT

2.2.1. NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của học viên D7, TSQCT phải gắn với mục tiêu, yêu cầu GDĐT ở TSQCT

Đây là yêu cầu có ý nghĩa tiên quyết, cần thiết bảo đảm cho quá trình trong NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT hiện nay gắn liền với NCCL HT, NCKH của HV.

Để thực hiện yêu cầu trên LB, CH đơn vị, các khoa GV trong TSQCT và bản thân mỗi HV cần quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, sự cần thiết phải trong NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT. Trên cơ sở đó, đề ra những nội dung, biện pháp trong NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT. Phải nhận rõ trách nhiệm của bản thân HV đối với mục tiêu, yêu cầu ĐT, sự nghiệp GD của TSQCT trong tình hình mới; tích cực chủ động tiếp thu các kiến thức của các GV trang bị, vận dụng những tri thức, kỹ xảo và kinh nghiệm được trang bị vào quá trình tổ chức hoạt động tự học để hình thành kỹ năng, PP, nghiên cứu và HT của bản thân.

2.2.2. Thường xuyên đổi mới nội dung, hoạt động, PP NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT

Do tính chất đặc thù HV D7, TSQCT hiện nay rất đa dạng cả về trình độ, tuổi quân, tuổi đời và năng lực chuyên môn. Vì vậy, muốn trong NCCL hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT hiện nay cần phải thường xuyên đổi mới nội dung, hoạt động, PP tiến hành. Phải gắn lý thuyết với thực hành, kết hợp chặt chẽ giữa tri thức với RL kỹ xảo, kinh nghiệm trong thực hiện HĐSBG. Đồng thời thấy được những nội dung còn hạn chế, bất cập, những vấn đề còn tồn tại trong quá trình thực hiện HĐSBG môn CTĐ, CTCT.

Phối kết hợp chặt chẽ giữa D7 và khoa CTĐ, CTCT vì GV ở khoa CTĐ, CTCT có kinh nghiệm cả lý luận và thực tiễn. Bởi vậy, quá trình trong NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT hiện nay phải phát huy sức mạnh tổng hợp của các chủ thể (hệ, khoa, GV) trong xây dựng nội dung chương trình, hoạt động PP trong NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT hiện nay. Để thực hiện yêu cầu trên, các tổ bộ môn, khoa CTĐ, CTCT phải cử các GV có kinh nghiệm trong khoa tham gia hướng dẫn, duy trì tổ chức thực hiện HĐSBG. Chỉ huy hệ thường xuyên nắm bắt tình hình HT của HV, trao đổi, truyền thụ những kinh nghiệm cần thiết cho

HV, nhất là kỹ năng trong thực hiện các HĐSBG môn CTĐ, CTCT.

2.2.3. NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT luôn phải đặt ra yêu cầu cao đối với HV

Đặt yêu cầu cao trong việc tổ chức HĐSBG môn CTĐ, CTCT để HV phải nghiên cứu, RL, cố gắng, phấn đấu đáp ứng yêu cầu về chức trách, nhiệm vụ HT của bản thân trong quá trình HT tại TSQCT. Trong tổ chức các HĐSBG môn CTĐ, CTCT cần thường xuyên tạo ra các tình huống, các ý kiến khó, rộng bắt buộc HV phải có tư duy nghiên cứu, tìm tòi, vận dụng kiến thức đã học vào trong các nội dung cần thảo luận. Đồng thời, trong quá trình duy trì hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT, các chủ thể phải thực sự chân tình, trách nhiệm gắn với phát huy khả năng độc lập, tư duy sáng tạo và trình độ nhận thức, khả năng vận dụng kiến thức vào hoạt động thực tiễn; bảo đảm cho HV phát triển kỹ năng tối đa so với khả năng của bản thân.

3. Kết luận

Từ thực tiễn NCCL hoạt động sau BG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT thời gian qua, tác giả bài viết cho rằng, các chủ thể cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản như: Tăng cường GD, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy, các cơ quan trong lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn; Tích cực đổi mới nội dung, hoạt động và PPhoạt động; Phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng; Tạo môi trường sư phạm thuận lợi và làm tốt công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Như vậy, mới NCCL HĐSBG môn CTĐ, CTCT của HV D7, TSQCT đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ GD - ĐT, NCKH ở TSQCT trong những năm tiếp theo.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Quốc phòng (2013), *Chiến lược phát triển GD và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011 - 2020*, (Quyết định số 2523/QĐ-BQP ngày 15/7/2013). Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị TƯ 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo*. Hà Nội.
3. Đảng ủy Tiểu đoàn 7 (2022), *Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023*, Hà Nội.
4. Đảng ủy TSQCT (2022), *Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023*, Hà Nội.
5. Ông Trọng Bình (2024), *Tổng hợp kết quả điều tra khảo sát đối với 50 cán bộ, giảng viên và học viên Tiểu đoàn 7, Trường SQCT*, Hà Nội